

Bản án số: 65/2020/HS-ST

Ngày: 29/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC -TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Ba và ông Tạ Văn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/HSST-QĐ ngày 11/12/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2020/HSST-QĐ ngày 23/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 14/4/1960; Nơi S và cư trú: Khu 4 Đ, thị trấn Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Trình Đ học vấn: 5/10; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn M, con bà Ngô Thị H; Có vợ là Nguyễn Thị L và có 03 con, lớn S năm 1983, nhỏ S năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn Duy là Trợ giúp viên pháp lý của Tr tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1960; địa chỉ: Khu 1 Đ, thị trấn Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

2. Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1954; địa chỉ: Khu 1 Đ, thị trấn Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

3. Ông Nghiêm Xuân Đ, sinh năm 1962; địa chỉ: Khu 1 Đ2, thị trấn Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

4. Ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1954; địa chỉ: Khu 1 Đ2, thị trấn Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 10/9/2020, Nguyễn Văn H đang ở nhà thì có Lê Văn Tr và Nguyễn Tiến M đến hỏi mua các số lô, số đề thì H đồng ý bán cho Tr các số lô 80, 21, 26 mỗi số bằng 40 điểm, hết tổng số tiền 2.700.000 đồng. H ghi các số lô mà Tr ghi vào 01 quyển sổ nhật ký và 01 mảnh giấy gọi là “cáp đề” đưa cho Tr để theo dõi. Tiếp đó H bán cho M các số lô 08, 38 mỗi số bằng 40 điểm, hết số tiền là 1.800.000 đồng. H cũng ghi các số lô bán cho M vào sổ nhật ký và 01 mảnh giấy “cáp đề” đưa cho M. Sau đó, H lại tiếp tục bán cho Tr các số đề 54, 23 mỗi số bằng 55.000 đồng, hết số tiền 110.000 đồng. Cùng lúc này thì bị Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật gồm: Thu của Nguyễn Văn H số tiền 9.504.000 đồng; 02 tờ bìa vở; 01 tờ bìa sổ giáo án; 03 tờ giấy; 01 quyển sổ nhật ký; 01 quyển sổ không có bìa gồm 46 tờ, tất cả đều có ghi các ký tự chữ và số. Ngoài ra, còn thu giữ 01 tập vé xổ số kiến thiết và 01 máy tính nhãn hiệu Casio màu trắng, 04 bút bi. Thu giữ của Lê Văn Tr 01 tờ giấy “cáp đề”; số tiền 500.000 đồng trên người và 500.000 đồng trên bàn uống nước nhà H. Thu giữ của Nguyễn Tiến M 01 tờ giấy “cáp đề”; số tiền 100.000 đồng.

Quá trình điều tra đã đủ căn cứ xác định được trong ngày 10/9/2020 Nguyễn Văn H còn có hành vi ghi, bán số lô, số đề cho một số đối tượng, cụ thể: Khoảng 09 giờ, Nguyễn Văn H bán cho 02 người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ các số lô 29, 08, 77 bằng 5 điểm hết số tiền 337.500 đồng, số đề ba càng 267, 279 mỗi số bằng 40.000 đồng, 278 bằng 28.000 đồng, 191 bằng 5.000 đồng, số lô xiên (47, 82, 29) bằng 20.000 đồng, các số đề 14 bằng 10.000 đồng, 91 bằng 5.000 đồng, 08, 18 mỗi số bằng 22.000 đồng. Tổng số tiền H bán số lô, số đề cho 02 người đàn ông này là 529.500 đồng, H đã khuyến mãi cho 02 người đàn ông này nên chỉ nhận 524.000 đồng. Khoảng 11 giờ, H bán cho Nguyễn Duy T các số đề 79, 97, 89, 98 mỗi số bằng 10.000 đồng, các số đề đầu 9 (gồm 10 số từ 90 đến 99) bằng 100.000 đồng, các số đề út 9 (gồm 10 số từ 09 đến 99) bằng 100.000 đồng, hết số tiền là 240.000 đồng. H khuyến mãi cho T 36.000 đồng nên ông T chỉ phải trả 204.000 đồng. Khoảng 14 giờ H bán cho Nguyễn Đức S các số đề 63, 69, 65, 75, 86 mỗi số bằng 10.000 đồng, số đề 67 bằng 500.000 đồng, số đề ba càng 267 bằng 50.000 đồng, hết số tiền là 600.000 đồng. Khoảng 15 giờ H tiếp tục bán cho Nguyễn Văn L các số lô 67 bằng 5 điểm, các số đề 04, 08, 78 mỗi số bằng 5.000 đồng, hết tổng số tiền là 125.000 đồng. Khoảng 16 giờ, H bán cho

Nghiêm Xuân Đ các số đề đầu 3 (gồm 10 số từ 30 đến 39) bằng 50.000 đồng, các số đề đít 3 (gồm 10 số 03 đến 93) bằng 50.000 đồng, đồng thời H khuyến mại cho Đ các số đề 03 bằng 10.000 đồng, 00 bằng 5.000 đồng. Tổng số tiền Nghiêm Xuân Đ sử dụng để mua bán số lô, đề với H là 115.000 đồng nhưng được H khuyến mại cho 15.000 đồng nên chỉ phải trả 100.000 đồng, Đ đã thanh toán cho H 80.000 đồng và nợ lại 20.000 đồng. Việc ghi, bán số lô, số đề như nêu trên trong ngày 10/9/2020, Nguyễn Văn H đều ghi vào nhật kí để theo dõi trả thưởng. Khi bán số lô, đề thì H chỉ ghi các số lô, số đề vào 01 mảnh giấy gọi là “cáp đề” đưa cho S để theo dõi, còn các trường hợp khác đều không ghi cáp đề. Quá trình điều tra, Nguyễn Đức S đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 “cáp đề” ghi các số lô, số đề mà S đã mua của H.

Như vậy, trong ngày 10/9/2020 Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán lô, số đề cho các đối tượng nêu trên với tổng số tiền là 6.219.500 đồng (Sáu triệu hai trăm mười chín nghìn năm trăm đồng).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi, bán số lô, số đề từ khoảng tháng 9 năm 2020. Hình thức ghi bán số lô, số đề và tỷ lệ thắng – thua như sau: Người mua đọc các số lô, số đề với số điểm và số tiền muốn mua, sau đó H tính tiền và ghi lại các số lô, số đề vào sổ nhật kí của mình rồi ghi các số lô, số đề ra 01 mảnh giấy (cáp đề) đưa cho khách giữ để so sánh tính thắng thua khi đã có kết quả (Một số khách quen thì không yêu cầu ghi cáp đề); 01 điểm lô H bán giá 22.500 đồng (Một số khách quen bán với giá 22.000 đồng), nếu người mua trúng sẽ được trả 80.000 đồng/1 điểm; 01 điểm lô xiên đôi bằng 10.000 đồng, nếu trúng sẽ được trả gấp 10 lần; lô xiên ba sẽ được trả gấp 40 lần; số đề nếu trúng sẽ được trả gấp 70 lần, số đề ba càng trúng sẽ được trả gấp 400 lần số tiền khách mua. Kết quả lô, đề sẽ được tính theo kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày, cụ thể: Số đề trúng sẽ trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt, số đề ba càng trúng sẽ trùng 03 số cuối của giải đặc biệt, số lô trúng sẽ trùng với 02 số cuối của giải thưởng bất kì, lô xiên đôi, lô xiên ba trúng sẽ trùng với 02 số cuối của các giải thưởng. Trường hợp số lô mà khách mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thưởng thì số tiền mà khách được hưởng sẽ được nhân lên không quá 03 lần. Hàng ngày, sau khi Nguyễn Văn H kết thúc việc ghi, bán số lô, đề cho khách thì sẽ có một người đàn ông tên Được, khoảng 30 tuổi, H không rõ địa chỉ, lai lịch cụ thể đến và nhận chuyển bảng đề để H được hưởng chênh lệch hoa hồng theo tỷ lệ 100.000 đồng tiền bán số lô, đề thì H sẽ nhận được 15.000 đồng. Sau khi trả thưởng cho khách xong thì Nguyễn Văn H đều hủy các tờ giấy trong sổ nhật kí ghi các số lô, số đề mà khách đã mua do đó không có căn cứ xác định H thực hiện hành vi đánh bạc các ngày trước đó.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKS, ngày 26/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”; Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 7 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định; Về án phí: Bị cáo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân động cơ phạm tội của bị cáo đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 6 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định: Ngày 10/9/2020 tại nhà ở của mình ở Khu 4 Đ, thị trấn Y, huyện Yên Lạc, Nguyễn Văn H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho các đối tượng Nguyễn Duy T, Nguyễn Đức S, Nguyễn Văn L, Nghiêm Xuân

Đ, Lê Văn Tr, Nguyễn Tiến M và 02 người đàn ông chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền bằng 6.219.500 đồng (Sáu triệu hai trăm mười chín nghìn năm trăm đồng).

Hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, nội dung Điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”..

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc được thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác nhưng vì hám lời, ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nguyên nhân, động cơ phạm tội và hoàn cảnh gia đình bị cáo thấy rằng: Bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, vợ bị cáo bị bệnh tâm thần, ảnh hưởng đến khả năng lao động, bản thân bị cáo là người già yếu, dẫn đến vì vụ lợi mà bị cáo đã có hành vi vi phạm pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy, cũng đủ để răn đe đối với bị cáo đồng thời tạo cơ hội cho bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

- Số tiền 10.604.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ khi lập biên bản sự việc, trong đó có 6.143.000 đồng là số tiền H có được từ hành vi bán số lô, số đề ngày 10/9/2020 và 990.000 đồng thu giữ của Lê Văn Tr, Nguyễn Tiến M khai nhận sẽ tiếp tục sử dụng để mua số lô, số đề của H nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước; còn lại 3.471.000 đồng là số tiền H bán vé số cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Miền Bắc chi nhánh Vĩnh Phúc và sử dụng để chi tiêu sinh hoạt không liên quan đến hành vi đánh bạc nên trả lại cho H;

- 01 tập vé xổ số kiến thiết, đã sử dụng một phần không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 09/11/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho H là phù hợp;

- Số tiền 71.000 đồng mà Nghiêm Xuân Đ và Nguyễn Duy T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra là số tiền Đ nợ của H và số tiền Đ, T được H khuyến mãi khi mua số đề do đó cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước;

- 04 bút bi là công cụ dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

- 01 máy tính nhãn hiệu Casio, màu trắng là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước;

- 01 quyển sổ nhật ký, 03 tờ “cáp đề”, 02 tờ bìa vở học S, 01 bìa giáo án, 01 sổ không bìa có 46 tờ giấy ghi các kí tự chữ và số, 03 tờ giấy ghi các kí tự chữ và số là tài liệu, chứng cứ chuyển theo hồ sơ vụ án là phù hợp.

[6]. Về các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Duy T, Nguyễn Đức S, Nguyễn Văn L và Nghiêm Xuân Đ, quá trình xác minh nhân thân, lai lịch tại địa phương xác định các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc, số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng do đó hành vi của các đối tượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc quy định tại điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an huyện Yên Lạc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, S, L và Đ là đúng quy định.

Đối với Lê Văn Tr và Nguyễn Tiến M là các đối tượng đã có hành vi mua các số lô, số đề của Nguyễn Văn H ngày 10/9/2020. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Đồng Cương và xã T, huyện Yên Lạc nhưng không xác định được ai có nhân thân, lai lịch như Tr và M đã khai nhận tại Cơ quan điều tra nên tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau. Đối với 02 người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua số lô, đề của H trong ngày 10/9/2020, quá trình điều tra chưa xác định được hai người đàn ông nêu trên nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với hai người này.

Đối với người đàn ông tên Được, khoảng hơn 30 tuổi, không rõ địa chỉ, Nguyễn Văn H đã khai nhận chuyên băng lô, đề hàng ngày để hưởng hoa hồng, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa làm rõ được người này do đó tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND thị trấn Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.204.000 đồng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc;

- Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 máy tính nhãn hiệu Casio, màu trắng;

- Tịch thu tiêu hủy 04 chiếc bút bi;

- Trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 3.471.000 đồng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc).

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo

phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Y;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS,VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Chính Dương Quang Lương

Nguyễn Duy Hưng

